

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 132 /GDĐT- CS

Tân Bình, ngày 09 tháng 02 năm 2022

V/v rà soát danh sách đề xuất nâng
bậc lương niên hạn tháng 02 năm 2022
đối với công chức, viên chức.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học,
Trung học cơ sở công lập và Trường Bồi dưỡng Giáo dục.

Căn cứ Công văn số 213/SNV-CCVC ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Sở
Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về nâng lương đối với cán bộ, công chức, viên
chức thông qua phần mềm quản lý Hồ sơ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình Ban hành Quy định nâng bậc lương thường
xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn (sau đây
gọi tắt là Quyết định quy định về chế độ nâng lương) đối với cán bộ, công chức,
viên chức và người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-NV ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Phòng Nội
vụ về Quy trình thực hiện thủ tục nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên
vượt khung và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và
người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ hồ sơ, danh sách đề xuất nâng bậc lương niên hạn tháng 02 năm 2022
của các trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp danh sách nâng bậc lương
niên hạn tháng 02 năm 2022 (đính kèm danh sách).

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu
học, Trung học cơ sở công lập và trường Bồi dưỡng Giáo dục trên địa bàn quận
Tân Bình rà soát, kiểm tra thông tin của đơn vị tại danh sách tổng hợp đính kèm.
Đơn vị có bổ sung, điều chỉnh thông tin báo về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận
Tân Bình thông qua bà Hoàng Nguyễn Thảo Nghi – chuyên viên **chậm nhất 17g00**
ngày 10 tháng 02 năm 2022 để kịp thời cập nhật, tổng hợp theo đúng tiến độ.

Do tính chất quan trọng của công việc, đề nghị Hiệu trưởng các trường quan tâm triển khai, thực hiện./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TNghi.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Khắc Huy



ĐANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG THÁNG 02 NĂM 2022

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng				Bậc, hệ số lương đề nghị				Kỷ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú
								Bậc	hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau		
1	Châu Hiệp Phó	20/09/1965	x	Hiệu trưởng	Trường Mầm non 2	A1	V.07.02.04	9	4,98	7%	01/02/2021	9	4,98	8%	01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
2	Nguyễn Thị Thu Hồng	26/12/1978	x	Giáo viên	Trường Mầm non 3	A1	V.07.02.04	5	3,66		01/02/2019	6	3,99		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
3	Nguyễn Thị Hồng Xuyến	29/12/1986	x	Giáo viên	Trường Mầm non 3	A0	V.07.02.05	2	2,41		01/02/2019	3	2,72		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
4	Nguyễn Thị Phụng Trâm	28/04/1994	x	Giáo viên	Trường Mầm non 3	B	V.07.02.06	3	2,26		01/02/2020	4	2,46		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
5	Phạm Thị Thanh Hà	07/05/1987	X	Giáo viên	Trường Mầm non 4	A1	V.07.02.04	7	4,32		01/02/2019	8	4,65		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
6	Nguyễn Yên Bình	23/02/1994	X	Giáo viên	Trường Mầm non 4	B	V.07.02.06	3	2,26		01/02/2020	4	2,46		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
7	Trương Hồng Hải	25/12/1981		Kế toán	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	A0	06a.031	6	3,65		01/02/2019	7	3,96		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
8	Nguyễn Thị Thủy Diễm	19/06/1987	x	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	B	V.07.02.06	1	1,86		01/02/2020	2	2,06		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
9	Lê Thị Trang	28/05/1993	x	Giáo viên	Trường Mầm Non 7	B	V.07.02.06	4	2,46		01/02/2020	5	2,66		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
10	Hoàng Phương Anh	27/04/1985	x	Giáo viên	Trường Mầm non Tuổi Xanh	B	V.07.02.06	7	3,06		01/02/2020	8	3,26		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
11	Lê Thuý Anh Đào	29/05/1981	x	Giáo viên	Trường Mầm Non 9	A0	V.07.02.05	6	3,65		01/02/2019	7	3,96		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
12	Phạm Thị Kim Hiền	20/09/1987	x	Giáo viên	Trường Mầm Non 9	A0	V.07.02.05	2	2,41		01/02/2019	3	2,72		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
13	Bùi Thị Thục Anh	14/01/1972	x	Giáo viên	Trường Mầm non 10	A1	V.07.02.04	7	4,32		01/02/2019	8	4,65		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
14	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	17/10/1993	x	Giáo viên	Trường Mầm non Phú Hòa	A0	V.07.02.05	2	2,41		01/02/2019	3	2,72		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
15	Trần Thị Thùy Linh	11/06/1972	x	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non 11	A1	V.07.02.04	9	4,98		01/02/2019	9	4,98	5%	01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
16	Phạm Thị Huyền Trang	19/10/1993	x	Giáo viên	Trường Mầm non 12	B	V.07.02.06	3	2,26		01/02/2020	4	2,46		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
17	Nguyễn Thị Minh Chi	04/10/1994	x	Giáo viên	Trường Mầm non Bàu Cát	B	V.07.02.06	2	2,06		01/12/2019	3	2,26		01/02/2022	NKL 02 tháng	Đơn vị chủ quản
18	Trình Thị Hằng	19/9/1978	x	Văn Thư	Trường Mầm non Bàu Cát	A0	01a.003	5	3,34		01/02/2019	6	3,65		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản

19	Châu Cẩm Tú	16/04/1995	x	Giáo viên	Trường Mầm non 14	B	V.07.02.06	3	2.26		01/02/2020	4	2.46		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
20	Đồng Thị Phương Uyên	07/11/1992	x	Giáo viên	Trường Mầm non 14	A0	V.07.02.05	2	2.41		01/02/2019	3	2.72		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
21	Trương Thị Ngọc Vân	27/07/1978	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	B	V.07.03.09	4	2.46		01/02/2020	5	2.66		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
22	Nguyễn Hồng Vân	27/09/1990	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bạch Đằng	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/02/2019	4	3.33		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
23	Trần Minh Thảo	25/11/1991	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/02/2019	4	3.33		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
24	Võ Thanh Loan	17/11/1990	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Ngọc Hồi	B	V.07.03.09	3	2.26		01/02/2020	4	2.46		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
25	Võ Thị Kim Thanh	18/02/1990	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	B	V.07.03.09	1	1.86		01/02/2020	2	2.06		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
26	Nguyễn Thị Hồng Nhung	20/06/1976	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/02/2019	9	4.98		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
27	Phạm Công Nghĩa	10/12/1996		Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	V.07.03.09	1	1.86		01/02/2020	2	2.06		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
28	Lê Thị Thủy Quỳnh	14/01/1988	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	B	V.07.03.09	1	1.86		01/02/2020	2	2.06		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
29	Bùi Thị Ngọc	16/10/1990	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Thân Nhân Trung	A0	V.07.03.08	2	2.41		01/08/2018	3	2.72		01/02/2022	NKL 06 tháng	Đơn vị chủ quản
30	Hoàng Thị Nguyễn Mỹ Tiên	16/09/1967	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	9	4.98	6%	01/02/2021	9	4.98	7%	01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
31	Nguyễn Xuân Thiện	18/12/1990		Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	B	V.07.03.09	3	2.26		01/02/2020	4	2.46		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
32	Vũ Thị Thu Hà	23/11/1992	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Tân Trụ	B	V.07.03.09	4	2.46		01/02/2019	5	2.66		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
33	Đào Xuân Hưng	28/09/1967		Giáo viên	Trường Tiểu học Tân Trụ	A0	V.07.03.08	8	4.27		01/02/2019	9	4.58		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
34	Trần Thị Minh Tâm	02/10/1974	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Phan Huy Ích	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/02/2019	9	4.98		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
35	Võ Hoàng Dầy	27/12/1975		Giáo viên	Trường Tiểu học Phan Huy Ích	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/02/2019	4	3.33		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
36	Nguyễn Thị Hoài	01/09/1982	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Phan Huy Ích	A1	V.07.03.07	5	3.66		01/02/2019	6	3.99		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
37	Trần Hữu Hào	17/07/1964		Giáo viên	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	A1	V.07.04.11	9	4.98	6%	01/02/2021	9	4.98	7%	01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
38	Lê Nguyễn Thị Diệp Tú	17/01/1973	x	Giáo viên	Trường THCS Quang Trung	A1	V.07.04.11	8	4.65		01/02/2019	9	4.98		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
39	Vũ Thị Kim Thoa	24/03/1971	x	Giáo viên	Trường THCS Quang Trung	A1	V.07.03.07	7	4.32		01/02/2019	8	4.65		01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản
40	Nguyễn Thị Kim Lan	16/05/1968	X	Thư viện	Trường THCS Võ Văn Tần	A1	06.031	9	4.98		01/02/2019	9	4.98	5%	01/02/2022	Không	Đơn vị chủ quản

Tổng cộng: 40 trường hợp./.